

KẾ HOẠCH

**Triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa
trên địa bàn xã Điềm He đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; UBND xã Điềm He xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn xã đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện các quan điểm, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và hoàn thành các mục tiêu về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa theo Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh về triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quán triệt và cụ thể hóa các mục tiêu của Chính phủ về chuyển đổi số văn hóa phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Xác định chuyển đổi số là động lực then chốt để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực quảng bá hình ảnh Xứ Lạng ra quốc tế thông qua môi trường số.

2. Yêu cầu

Nội dung Kế hoạch đảm bảo bám sát nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Chương trình hành động số 24-CTr/TU, ngày 09/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết số 216-NQ/TU, ngày 24/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc.

Việc triển khai phải đồng bộ, thống nhất từ chính quyền đến cơ sở, gắn trách nhiệm của người đứng đầu.

Nội dung chuyển đổi số phải đảm bảo hài hòa giữa ứng dụng công nghệ hiện đại với việc bảo tồn tri thức bản địa và bản sắc dân tộc.

Đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền văn hóa trên không gian số.

II. NỘI DUNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa phải bảo đảm giữ gìn, phát huy bản sắc, giá trị cốt lõi và tinh hoa của văn hóa Lạng Sơn; gắn với đổi mới sáng tạo nhằm tạo sức sống mới cho các giá trị văn hóa, mở rộng phương thức tiếp cận, nâng cao sức lan tỏa và năng lực cạnh tranh của văn hóa Xứ Lạng trên môi trường số.

2. Triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên cơ sở 5 trụ cột chiến lược, bảo đảm xây dựng khuôn khổ tổ chức và vận hành thống nhất, đồng bộ, hiệu quả nhằm phục vụ công tác quản lý, thúc đẩy hoạt động sáng tạo, phổ biến và thụ hưởng văn hóa trên môi trường số.

2.1. Phát triển hạ tầng số và nền tảng dữ liệu văn hóa dùng chung của tỉnh

Triển khai sử dụng hạ tầng số và các nền tảng dữ liệu văn hoá dùng chung của tỉnh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, hiện đại, an toàn, có khả năng mở rộng; chủ động kiểm soát các nguy cơ rủi ro, bảo vệ tài nguyên số, dữ liệu và chủ quyền văn hóa trên môi trường số nhằm làm cơ sở bảo đảm các hoạt động quản lý, sáng tạo, phân phối và thụ hưởng văn hóa được triển khai trên môi trường số thông minh, an toàn, hiệu quả và bền vững.

2.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về văn hóa

Phối hợp xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tạo môi trường pháp lý minh bạch, đồng bộ, khuyến khích đổi mới sáng tạo, sản xuất, phổ biến các tác phẩm, sản phẩm văn hóa trên môi trường số.

Hiện đại hóa toàn diện công tác quản lý nhà nước; đột phá về tư duy quản lý, đổi mới mô hình và phương thức điều hành trên cơ sở số hóa quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xây dựng hệ thống quản trị và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

2.3. Phát triển nguồn nhân lực số cho ngành văn hóa

Trang bị, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nhằm nâng cao khả năng thích ứng, chủ động dẫn dắt và sáng tạo trên môi trường số; bảo đảm phát triển đội ngũ nhân lực đủ năng lực, kỹ năng, tinh thần chủ động thích ứng với chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; xây dựng lực lượng chuyên gia nòng cốt, cán bộ dẫn dắt và mạng lưới nhân sự hỗ trợ tại cơ sở, kết hợp giữa năng lực văn hóa - công nghệ - quản trị.

2.4. Số hóa di sản và tài nguyên văn hóa

Phối hợp với các đơn vị thực hiện số hóa toàn diện di sản và tài nguyên văn hóa bằng công nghệ hiện đại, bảo đảm tính hệ thống, chuẩn hóa, đồng bộ, thống nhất, dùng chung, góp phần bảo tồn lâu dài và bền vững, nâng cao giá trị di sản, mở rộng khả năng tiếp cận và lan tỏa tri thức văn hóa, đồng thời tạo nguồn tài nguyên phong phú phục vụ nghiên cứu, sáng tạo, giáo dục, truyền thông và phát triển công nghiệp văn hóa.

2.5. Phát triển công nghiệp văn hóa số

Phối hợp với các sở, ngành phân phối và tiêu dùng các sản phẩm văn hóa trên nền tảng số, nhằm phát triển thị trường văn hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng không gian sáng tạo và tạo động lực phát triển kinh tế cho ngành văn hóa.

Triển khai các mô hình kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa dựa trên tài nguyên văn hóa số để tạo nguồn lực tái đầu tư cho bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá.

Tham gia phòng, chống gian lận trên nền tảng văn hóa số (vé điện tử, thanh toán, livestream), bảo vệ người dùng khỏi các hành vi lừa đảo, giả mạo trên nền tảng văn hóa số.

3. Thúc đẩy mở dữ liệu và kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu văn hóa trên cơ sở bảo đảm quyền sở hữu, quyền khai thác hợp pháp, là chìa khóa, giải pháp then chốt để khơi thông dòng chảy sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho hình thành và phát triển các sản phẩm, dịch vụ văn hóa mới trên môi trường số.

4. Triển khai, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa theo tinh thần bền bỉ, kiên định mục tiêu, linh hoạt phương thức, kịp thời thích ứng với xu thế phát triển công nghệ và sự thay đổi hành vi tiêu dùng văn hóa số.

5. Bảo đảm phân bổ đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính cho chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; xây dựng cơ chế quản lý kinh phí linh hoạt, minh bạch; đa dạng hóa nguồn và phương thức đầu tư, lấy nguồn lực khu vực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, định hướng đầu tư ban đầu, tạo động lực thu hút, huy động xã hội hóa và khu vực tư nhân; khuyến khích hợp tác công - tư trong các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

III. MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường văn hóa số trên địa bàn xã Diêm He hiện đại, an toàn; từng bước hình thành hệ sinh thái văn hóa số phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Mục tiêu đến năm 2030: *(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hình thành môi trường văn hóa số đồng bộ, hiện đại; các giá trị văn hóa truyền thống của xã được bảo tồn và quảng bá rộng rãi trên không gian số; người dân được tiếp cận thuận lợi với các sản phẩm, dịch vụ văn hóa số chất lượng cao;

văn hóa số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách và bảo đảm điều kiện thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa

- Tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Lồng ghép nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số của xã; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa cơ sở và khả năng tiếp cận các hoạt động văn hóa của Nhân dân trên môi trường số.

- Đẩy mạnh số hóa tư liệu, hình ảnh, di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục tập quán và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương; từng bước hình thành dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, lưu giữ và quảng bá văn hóa.

- Triển khai thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu số; nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn cho cán bộ và Nhân dân.

- Thực hiện áp dụng các hướng dẫn kỹ thuật, tiêu chuẩn phù hợp nhằm bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu trong quá trình triển khai chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa.

2. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính

- Chủ động bố trí, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa theo quy định; ưu tiên kinh phí cho các nhiệm vụ số hóa tư liệu, dữ liệu văn hóa, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động văn hóa và nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ phụ trách văn hóa tại địa phương.

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa phù hợp; khuyến khích sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh và Nhân dân trong hỗ trợ triển khai các hoạt động chuyển đổi số, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trên địa bàn xã.

- Lồng ghép nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và các chương trình, nhiệm vụ đang triển khai tại địa phương nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong chia sẻ thông tin, dữ liệu và triển khai nhiệm vụ; phát huy hiệu quả sử dụng các nền tảng

số dùng chung phục vụ công tác quản lý, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa tại cơ sở.

3. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số văn hóa

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực văn hóa tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số; hỗ trợ người dân khai thác, chia sẻ và quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống trên môi trường số.

- Huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên tham gia thu thập, số hóa tư liệu, hình ảnh, hiện vật, các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương; xây dựng và lan tỏa các sản phẩm truyền thông số giới thiệu về lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, con người Diêm He trên các nền tảng số.

- Khuyến khích các nghệ nhân, người có uy tín, thành viên các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ tham gia bảo tồn, truyền dạy và số hóa các giá trị văn hóa dân gian, tri thức bản địa; góp phần xây dựng kho dữ liệu số văn hóa của địa phương.

- Từng bước hình thành mạng lưới cộng tác viên số tại các thôn nhằm hỗ trợ công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn xã.

4. Bảo đảm hạ tầng số và an toàn thông tin

- Duy trì, khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng Internet tại trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa thôn và các thiết chế văn hóa trên địa bàn; từng bước nâng cao chất lượng đường truyền, đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung và các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về văn hóa; đẩy mạnh số hóa, lưu trữ và khai thác dữ liệu văn hóa bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thu thập, số hóa, lưu trữ và khai thác dữ liệu văn hóa; nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu và tài nguyên số văn hóa trên môi trường mạng.

- Khuyến khích sử dụng các nền tảng số an toàn, tin cậy trong công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các thông tin xấu độc, sai sự thật ảnh hưởng đến giá trị văn hóa, truyền thống và hình ảnh của địa phương trên không gian mạng.

5. Phối hợp trong quảng bá, giới thiệu văn hóa trên môi trường số

- Phối hợp triển khai các hoạt động giới thiệu, quảng bá văn hóa địa phương trên môi trường số theo định hướng của tỉnh; tham gia các chương trình, hoạt động tuyên truyền, quảng bá văn hóa - du lịch do cấp trên tổ chức.

- Khai thác hiệu quả các nền tảng số, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các kênh truyền thông phù hợp để giới thiệu hình ảnh quê hương, con người, di sản văn hóa và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương.

- Khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa, du lịch cộng đồng và các sản phẩm đặc trưng của địa phương; góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông và quảng bá hình ảnh của xã trên môi trường số.

- Tăng cường phối hợp, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong triển khai chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa; tham gia các hoạt động tập huấn, hướng dẫn, kết nối và chia sẻ thông tin do cấp trên tổ chức.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch hằng năm.

- Tham mưu UBND xã lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới.

- Hướng dẫn cơ chế xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư hạ tầng số phục vụ văn hóa.

- Phối hợp xây dựng mô hình phát triển kinh tế gắn với văn hóa số: du lịch cộng đồng, quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương.

- Tham mưu giải pháp khai thác, vận hành hiệu quả hạ tầng số sau đầu tư, tránh lãng phí.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý văn bản điện tử.

- Bảo đảm 100% văn bản, hồ sơ công việc lĩnh vực văn hóa được tiếp nhận, xử lý và lưu trữ trên môi trường điện tử.

- Hướng dẫn, theo dõi việc sử dụng chữ ký số, chứng thư số, hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4. Công an xã

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu số hóa, dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp số hóa lĩnh vực văn hóa trên địa bàn đảm bảo phù hợp với chủ trương, định hướng chung.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với các hệ thống số hóa; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vụ việc tấn công mạng, đánh cắp dữ liệu, chiếm quyền điều khiển máy chủ, khẩn trương khắc phục sự cố, không để xảy ra mất an toàn an ninh mạng.

5. Trung tâm Dịch vụ công ích xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện thông tin của xã.

- Thực hiện tiếp nhận, đăng tải, phát sóng tin bài, phóng sự, chuyên mục tuyên truyền về văn hóa số, bảo tồn văn hóa truyền thống và kỹ năng số cho người dân.

- Phối hợp quản lý, vận hành, bảo đảm hoạt động ổn định của hệ thống truyền thanh, thiết bị phục vụ tuyên truyền tại nhà văn hóa các thôn.

- Hỗ trợ kỹ thuật trong tổ chức các hoạt động livestream, hội nghị trực tuyến, tuyên truyền trực tuyến và các hoạt động văn hóa có ứng dụng công nghệ số.

- Phối hợp duy trì chuyên mục tuyên truyền văn hóa số trên Trang thông tin điện tử, Trang tin xã và nền tảng mạng xã hội của xã.

- Tham gia hướng dẫn người dân tiếp cận, khai thác thông tin văn hóa trên môi trường số.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Lồng ghép giáo dục văn hóa truyền thống địa phương với kỹ năng số trong chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa.

- Phát động phong trào “Học sinh với văn hóa số”, khuyến khích sáng tạo nội dung số (video, hình ảnh, bài viết) về văn hóa xã Diêm He.

- Phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương trên nền tảng số hoặc trực tuyến.

- Lan tỏa nội dung tuyên truyền văn hóa số của xã trên môi trường mạng xã hội trong học sinh, giáo viên.

- Xây dựng mô hình “trường học số gắn với bảo tồn văn hóa địa phương”.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Vận động Nhân dân cung cấp, lưu giữ, số hóa tư liệu văn hóa truyền thống (hình ảnh, hiện vật, câu chuyện dân gian).

- Phối hợp xây dựng, nhân rộng các mô hình: “Khu dân cư số”, “Thôn văn hóa số”, “Gia đình số gắn với văn hóa truyền thống”.

- Hỗ trợ Nhân dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số (dịch vụ công, mạng xã hội, nền tảng văn hóa số).

- Phối hợp giám sát việc triển khai Kế hoạch tại cơ sở.

8. Các thôn trên địa bàn xã

- Trực tiếp tổ chức triển khai Kế hoạch tại địa bàn thôn. Rà soát và cập nhật thông tin về di tích, lễ hội, phong tục tập quán, nghệ nhân, làn điệu dân ca, nghề truyền thống tại thôn.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổ chức thu thập, số hóa tư liệu văn hóa tại cơ sở (hình ảnh, video, tài liệu, câu chuyện dân gian).

- Vận động Nhân dân cung cấp dữ liệu, hình ảnh, hiện vật phục vụ xây dựng kho dữ liệu văn hóa số của xã.

- Hướng dẫn người dân sử dụng mã QR, nền tảng số để tra cứu thông tin văn hóa địa phương.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai; báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn xã Diêm He đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của UBND xã Diêm He./.

Nơi nhận:

- Sở VH,TT&DL tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã và các TC CT-XH xã;
- Các phòng chuyên môn;
- TT DVCI xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hiếu

